

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch 160/KH-UBND ngày 27/6/2023 của UBND huyện Hón Quản về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và giảm hộ nghèo DTTS năm 2023 trên địa bàn huyện Hón Quản; Quyết định 842/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Hón Quản về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định 1109/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND huyện Hón Quản về việc Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi; điều chỉnh dự toán chi thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 823/TTr-PLĐT BXH ngày 12/9/2023. Ủy ban nhân dân huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các địa phương; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2023.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023 giảm 218 hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2021-2025. Trong đó giảm 162 hộ nghèo DTTS và 56 hộ nghèo người kinh, cụ thể:

- Thực hiện hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho 100% người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo;

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh;
- Hỗ trợ phát triển 02 đến 03 dự án mô hình giảm nghèo/năm để đa dạng hóa sinh kế, tạo việc làm ổn định, có thu nhập bền vững;
- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số;
- Phân đầu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất 01 thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững, tham gia bảo hiểm xã hội;
- Phân đầu 10% người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo đăng ký học nghề; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định;
- Phân đầu 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ giảm nghèo trong năm.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo (*huyện Hớn Quản không phải là huyện nghèo, không có xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo*).

2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển các mô hình giảm nghèo, dự án giảm nghèo để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, thể mạnh của vùng, địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo*), người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo (*ưu tiên cho xã về đích nông thôn mới năm 2023: Thanh An và các xã có nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ DTTS như xã Tân Hưng, An Khương, Phước An*).

c) Nội dung:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyên giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

d) Phân công thực hiện:

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện chủ trì thực hiện Dự án 2, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành đoàn thể và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định, lồng ghép với kế hoạch giảm nghèo hộ nghèo không là dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

đ) Tổng nguồn vốn thực hiện Dự án 2 là: 2.243 triệu đồng. trong đó:

- Ngân sách trung ương: 1.950 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách tỉnh: 98 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện: 195 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

3.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Mục tiêu: Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện.
- Hỗ trợ hộ nghèo DTTS.

c) Nội dung:

+ Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản

xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

- + Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;
- + Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

d) Phân công thực hiện:

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành đoàn thể và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

đ) Tổng nguồn vốn thực hiện là: 964 triệu đồng. trong đó:

- Ngân sách trung ương: 838 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách tỉnh: 42 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện: 84 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

a) Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo;

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

đ) Tổng nguồn vốn thực hiện là: 309 triệu đồng. trong đó:

- Ngân sách trung ương: 269 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách tỉnh: 13 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện: 27 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

4.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp

a) Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Đối tượng:

+ Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;

+ Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan;

+ Các phòng, ban, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động của Tiểu dự án;

c) Nội dung hỗ trợ: Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

d) Phân công thực hiện:

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên huyện chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 4 và phối hợp với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện theo quy định.

đ) Tổng nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 là: 922 triệu đồng. trong đó:

- Ngân sách trung ương: 802 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách tỉnh: 40 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện: 80 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

4.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*huyện Hớn Quản không thuộc huyện nghèo*).

4.3. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

a) Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng:

+ Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

c) Nội dung hỗ trợ:

+ Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu;

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc;

+ Hỗ trợ giao dịch việc làm;

+ Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác;

+ Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động;

+ Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

d) Phân công thực hiện:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4, phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

đ) Tổng nguồn vốn thực hiện: 397 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 216 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách trung ương: 148 triệu đồng (vốn đầu tư: trong đó vốn 2022 chuyển qua là 33 triệu đồng, vốn năm 2023 là 115 triệu đồng);
- Ngân sách tỉnh: 11 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện đối ứng: 22 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo (huyện Hớn Quản không phải là huyện nghèo).

6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

6.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

a) Mục tiêu:

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;
- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở;
- Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, thông tin cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

b) Đối tượng:

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;
- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Nội dung hỗ trợ:
 - + Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông;
 - + Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội, ưu tiên đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

6.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

a) Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

b) Đối tượng:

- + Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình;
- + Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- + Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;
- + Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;
- + Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;
- + Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;
- + Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới;
- + Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở;
- + Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

6.3. Phân công thực hiện:

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì thực hiện Dự án 6; phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

6.4. Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 177 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 154 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách tỉnh: 8 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn ngân sách huyện đối ứng: 15 triệu đồng (vốn sự nghiệp);

7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình

7.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

b) Đối tượng:

- + Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, ấp, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín...), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;
- + Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, nhất là ở cơ sở để cán bộ làm công tác giảm nghèo có đầy đủ kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ để hỗ trợ có hiệu quả cho các đối tượng thụ hưởng chính sách đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tư vấn, nói chuyện chuyên đề, đối thoại chính sách và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý và thực hiện về công tác giảm nghèo.

7.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

a) Mục tiêu: Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

b) Đối tượng:

+ Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung thực hiện:

- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hàng năm hoặc đột xuất.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ ở các cấp.

- Tổ chức hội nghị sơ kết giữa kỳ, hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chương trình hàng năm.

7.3. Phân công thực hiện:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện Dự án 7, phối hợp các phòng, ban, ngành đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện theo quy định.

7.4. Tổng nguồn vốn thực hiện Dự án 7 là: 527 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 458 triệu đồng (vốn sự nghiệp);

- Ngân sách tỉnh: 23 triệu đồng (vốn sự nghiệp);

- Vốn ngân sách huyện đối ứng: 46 triệu đồng (vốn sự nghiệp);

III. KINH PHÍ

- Thực hiện theo Quyết định 842/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Hớn Quản về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và Quyết định 1109/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND huyện Hớn Quản về việc Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển

kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi; điều chỉnh dự toán chi thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023;

- Nguồn đối ứng của hộ dân và các nguồn hỗ trợ khác.

VI. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, quản lý việc thực hiện kế hoạch; phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và địa phương tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định.

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện các Dự án theo phân công và cả Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 25/11 về UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá cho các đơn vị thực hiện dự án; đồng thời chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu giám sát, đánh giá toàn huyện theo biểu mẫu báo cáo tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tham mưu UBND huyện phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình trong giai đoạn, Kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện tại địa phương. Tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện theo quy định.

- Chủ trì thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4 và Dự án 7, phối hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tổng hợp chỉ tiêu Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý thực hiện Dự án, đồng thời thực hiện quyết toán theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Chủ trì thực hiện Dự án 2, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), theo thời gian quy định tại chế độ thông tin, báo cáo của Kế hoạch này, báo cáo đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất (Mẫu số 02) và tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện theo biểu số

05 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3, đồng thời theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), theo thời gian quy định tại chế độ thông tin, báo cáo của Kế hoạch này; báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất (Mẫu số 02) và tổng hợp số liệu báo cáo kết quả thực hiện theo biểu số 06 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án theo quy định.

5. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 3, đồng thời theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), theo thời gian quy định tại chế độ thông tin, báo cáo của Kế hoạch này; báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất (Mẫu số 02) và tổng hợp số liệu báo cáo kết quả thực hiện theo biểu số 07 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án theo quy định.

5. Trung tâm GDNN-GDTX:

- Chủ trì thực hiện Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 4, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), theo thời gian quy định tại chế độ thông tin, báo cáo của Kế hoạch này, báo cáo đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất (Mẫu số 02) và tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện theo biểu số 08 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì thực hiện Dự án 6, theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), theo thời gian quy định tại chế độ thông tin, báo cáo của Kế hoạch này, báo cáo đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất (Mẫu số 02) và tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện theo biểu số 12 và biểu mẫu số 13 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các dự án, tiểu dự án khác theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên: Theo chức năng, nhiệm vụ, giám sát việc thực hiện Chương trình tại các phòng, ban và địa phương theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy tham mưu, giúp việc các cấp thống nhất, đồng bộ theo quy định và gửi văn bản về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực khác tham gia đối ứng để thực hiện Chương trình.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp và các ban, ngành trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo giám sát, đánh giá theo hướng dẫn của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cập nhật thông tin trên Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

9. Chế độ thông tin báo cáo

a) Đối với báo cáo giám sát 6 tháng (gửi trước ngày 20/5), 01 năm (trước ngày 15/11) thực hiện theo Mẫu 01 tại Thông tư 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm và đột xuất theo Mẫu 02 tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Trước ngày 15/11 hàng năm, các phòng, ban và địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá hàng năm về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các Dự án, tiểu Dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Hớn Quản. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- TTHU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP; CV: Hồng;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạ

